

Số: 48 /NQ-HĐND

Tân Châu, ngày 17 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ BA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022;

Xét Tờ trình số 363/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu về việc phê chuẩn Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; Báo cáo thẩm tra của hai Ban Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp thứ Ba.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

Hội đồng nhân dân huyện tán thành những nội dung đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện tại Báo cáo số 1022/BC-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2021.

Điều 2. Định hướng phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

1. Mục tiêu chung.

Tiếp tục tập trung thực hiện “mục tiêu kép”, vừa phòng, chống dịch bệnh hiệu quả, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa tạo điều kiện phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới. Tập trung huy động các nguồn lực thực hiện 04 Chương trình trọng điểm, đột phá của huyện về: phát triển kết cấu hạ tầng; cải cách hành chính; phát triển nguồn nhân lực và lĩnh vực nông nghiệp (gồm trồng trọt theo hướng công nghệ cao và chăn nuôi tập trung an toàn sinh học, quy mô công nghiệp và bán công nghiệp). Phát triển kinh tế đi đôi với chú trọng phát triển toàn diện các lĩnh vực xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, bảo vệ môi trường. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước ở tất cả các ngành, các cấp. Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu.

a. Về kinh tế

- Giá trị sản xuất nông-lâm-thủy sản tăng 0,80% so CK.

- Giá trị sản xuất công nghiệp-xây dựng tăng 5,13% so CK.
- Giá trị sản xuất thương mại-dịch vụ tăng 3,22% so CK.
- Giá trị sản phẩm thu hoạch bình quân trên 01ha đất trồng trọt: 90 triệu đồng.
- Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn: 228.400 triệu đồng.

b. Về xã hội-môi trường

- Số lao động có việc làm tăng thêm hàng năm: 1.400 lao động.
- Số bác sĩ, giường bệnh bình quân trên vạn dân:
 - + Số bác sĩ: 4,64 bác sĩ/vạn dân.
 - + Số giường bệnh: 7,20 giường bệnh/vạn dân.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng (thể thấp còi): 12,26%.
- Về xây dựng nông thôn mới:
 - + Số xã được công nhận tiêu chí nông thôn mới: 01 xã (*Tân Phú*)
 - + Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: 01 xã (*Tân Hưng*).
- Tỷ lệ hộ nghèo: 1,55% (*chuẩn mới*).
- Số hộ dân tham gia dịch vụ thu gom rác/tổng số hộ dân trên địa bàn: 25%.
- Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch:
 - + Đô thị: 40%.
 - + Nông thôn: 66%.

Điều 3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu.

Hội đồng nhân dân huyện tán thành các nhiệm vụ, giải pháp của Ủy ban nhân dân huyện, báo cáo thẩm tra của hai Ban Hội đồng nhân dân huyện trình tại kỳ họp với những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau đây:

a. Về kinh tế

Tập trung huy động các nguồn lực thực hiện 04 Chương trình trọng điểm, đột phá của huyện về: phát triển kết cấu hạ tầng; cải cách hành chính; phát triển nguồn nhân lực và lĩnh vực nông nghiệp (*gồm trồng trọt theo hướng công nghệ cao và chăn nuôi tập trung an toàn sinh học, quy mô công nghiệp và bán công nghiệp*). Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, trong đó, tiếp tục cơ cấu lại ngành, lĩnh vực.

Về nông nghiệp, đẩy mạnh cơ cấu lại nền nông nghiệp theo hướng bền vững; tập trung đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Quản lý chặt chẽ các diện tích đất lâm nghiệp theo quy hoạch tổng quan lâm nghiệp, hạn chế tối đa việc tái lấn chiếm và sử dụng đất lâm nghiệp không đúng

mục đích. Tiếp tục tập trung xử lý dứt điểm những tồn đọng, mang tính chất lịch sử liên quan đến quy hoạch lâm nghiệp trên địa bàn huyện.

Về công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, duy trì và đẩy nhanh tốc độ phát triển công nghiệp, đảm bảo tỷ trọng sản xuất ngành công nghiệp-xây dựng luôn chiếm tỷ trọng cao trong tổng giá trị sản xuất. Tập trung ưu tiên, thu hút đầu tư các ngành công nghiệp hỗ trợ phát triển nông nghiệp, thân thiện môi trường. Hỗ trợ nhà đầu tư phát triển hạ tầng Cụm Công nghiệp Tân Phú, Cụm Công nghiệp Tân Hội 2 đã được phê duyệt. Quản lý chặt chẽ đầu tư, đồng thời khai thác, phát huy tốt tiềm năng, lợi thế về trồng trọt, chăn nuôi kết hợp áp mái điện mặt trời trên địa bàn.

Về thương mại - dịch vụ, khai thác tiềm năng lợi thế về biên giới, đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ; tập trung đầu tư phát triển và mở rộng mạng lưới chợ theo quy hoạch được duyệt; đẩy nhanh tiến độ đô thị hóa. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động thương mại - dịch vụ.

Về phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, đẩy mạnh việc huy động, lồng ghép các nguồn vốn từ ngân sách và vận động để tập trung phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Tập trung bố trí vốn đầu tư công đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng. Tăng cường công tác chỉnh trang, đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và đẩy nhanh tiến độ mở rộng địa giới hành chính thị trấn Tân Châu.

Về tài chính - tín dụng, tăng cường công tác quản lý thu ngân sách trên địa bàn. Kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, tạo điều kiện để các doanh nghiệp phát triển ổn định, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo nguồn thu vững chắc, lâu dài cho ngân sách nhà nước. Thực hiện tốt công tác quản lý nợ thuế; gia hạn thời hạn nộp thuế; khoan nợ, đề xuất xóa tiền nợ thuế; đôn đốc thu, cưỡng chế nợ thuế đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về thuế. Đảm bảo cân đối thu - chi, không để xảy ra nợ công. Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của hệ thống ngân hàng, tổ chức tín dụng, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, cá nhân tiếp cận được các nguồn vốn vay ưu đãi để khôi phục sản xuất trong điều kiện bình thường mới.

b. Về giáo dục - đào tạo; khoa học - công nghệ

Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, chú trọng nâng cao hiệu quả các hình thức, phương pháp dạy học mới phù hợp với tình hình, diễn biến của dịch bệnh COVID-19. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình đột phá về phát triển nguồn nhân lực; chú trọng đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng, trình độ chuyên môn kỹ thuật cao; quan tâm ứng dụng các kết quả nghiên cứu đề tài khoa học công nghệ góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả trong sản xuất.

Tiếp tục tăng cường ứng dụng, chuyển giao các mô hình khoa học - công nghệ mới vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

c. Về văn hoá, xã hội

Quan tâm thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, khám chữa bệnh, hiệu quả sử dụng trang thiết bị y tế, đầu thầu, cung ứng thuốc; kiểm soát chặt chẽ an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế toàn dân theo lộ trình.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Tăng cường các biện pháp bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm. Thực hiện đúng lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân. Tăng cường công tác giáo dục, truyền thông dân số kế hoạch hóa gia đình, phấn đấu duy trì tỷ lệ sinh hợp lý; thực hiện tốt Luật bảo vệ và chăm sóc trẻ em, ngăn chặn và đẩy lùi các nguy cơ xâm hại trẻ em, tình trạng bạo lực gia đình.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các chính sách về bảo trợ xã hội. Tập trung triển khai thực hiện chính sách đối với người có công theo Pháp lệnh mới. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, chính sách trợ giúp cho người nghèo và đối tượng yếu thế. Chú trọng công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, gắn với phát triển thị trường lao động.

Nâng cao chất lượng hoạt động của các thiết chế văn hóa ở cơ sở, các phong trào thi đua, các cuộc vận động, các danh hiệu văn hóa. Duy trì và phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng. Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc. Tiếp tục thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo.

d. Về bảo vệ tài nguyên, môi trường; phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, môi trường; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm trong hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường.

Có giải pháp quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả các diện tích đất từ các nông trường giao lại. Tập trung chỉ đạo quyết liệt để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Phương án sử dụng quỹ đất Công ty Cổ phần Mía đường Tây Ninh bàn giao về địa phương quản lý, xây dựng lộ trình, thời gian cụ thể cho từng nội dung công việc đảm bảo công khai, minh bạch, đúng tiến độ theo Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 12/10/2021 của Ủy ban nhân dân huyện. Chủ động triển khai tốt Phương án sử dụng quỹ đất Công ty Cổ phần Cao su 01-5 Tây Ninh bàn giao về địa phương quản lý đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Thực hiện tốt công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, không để ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án, nhất là các dự án trọng điểm, tạo động lực cho sự phát triển của địa phương.

Tiếp tục xử lý dứt điểm các tồn tại do yếu tố lịch sử liên quan đến Khu Trung tâm Văn hóa, Thể thao huyện, cụm dân cư tổ 7, ấp Con Trăn, xã Tân Hòa,...

Thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ đa dạng sinh học.

đ. Về công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền từ huyện đến cơ sở gắn trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu. Đẩy mạnh phân cấp, giao quyền để phát huy tính chủ động, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thực hiện tốt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đạt chuẩn quy định gắn với công tác quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ; chú trọng việc đào tạo, nâng chuẩn cho đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ tạo nguồn cán bộ kế thừa; thực hiện chính sách khuyến khích, hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức học tập nâng cao trình độ.

Đẩy mạnh rà soát, cắt giảm các thủ tục hành chính, phục vụ tốt nhu cầu của tổ chức, cá nhân, nhất là trong lĩnh vực đất đai. Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ Bưu chính công ích; kịp thời giải quyết các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến quy định, thủ tục hành chính. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng chính quyền điện tử gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

e. Về công tác tư pháp, thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng, chống tham nhũng, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí

Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức, cách thức phổ biến giáo dục pháp luật, đảm bảo phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng. Chú trọng công tác theo dõi thi hành pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận và các quy định của pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành.

Nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra, kể cả thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, gắn với chất lượng kết luận thanh tra, đẩy mạnh công tác xử lý sau thanh tra. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, quan tâm các vấn đề gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp.

Thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và xử lý đơn thư theo quy định, phối hợp nắm chắc tình hình, giải quyết kịp thời những bức xúc ngay từ cơ sở, không để xảy ra khiếu nại đông người, vượt cấp, khắc phục tình trạng giải quyết quá hạn luật định, nội dung giải quyết không chặt chẽ.

Thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí và các tiêu cực khác; thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong kê khai tài sản, trong sử dụng kinh phí hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước.

f. Về quốc phòng - an ninh; trật tự an toàn xã hội; công tác đối ngoại

Tăng cường củng cố, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; thực hiện tốt công tác quốc phòng địa phương; quan tâm củng cố xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên vững mạnh cả về số lượng và chất lượng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng-an ninh cho các đối tượng. Phối hợp thực hiện kế hoạch bảo vệ lâu dài các cột mốc; thường xuyên củng cố, mở rộng quan hệ đối ngoại, giữ vững biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

Tiếp tục thực hiện đề án nâng cao chất lượng và hiệu quả lực lượng công an xã, thị trấn; mở rộng mô hình chuyển hóa địa bàn trọng điểm về an ninh trật tự; tiếp tục thực hiện tốt các mô hình phòng ngừa tội phạm, mô hình tái hòa nhập cộng đồng. Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc rộng khắp, có chiều sâu; thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống, kéo giảm các loại tội phạm, tệ nạn xã hội theo chương trình quốc gia về phòng chống tội phạm và chương trình mục tiêu “4 giảm”; tăng cường công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phấn đấu kéo giảm mạnh tai nạn giao thông trên cả ba tiêu chí.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, thông tin đầy đủ, kịp thời về các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm; đấu tranh chống lại các thông tin xuyên tạc, chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Tăng cường công tác quản lý đường biên, cột mốc biên giới, phòng chống xâm canh, lấn chiếm biên giới; tiếp tục tăng cường củng cố, mở rộng quan hệ đối ngoại với chính quyền và các lực lượng vũ trang huyện Mê Môt (Campuchia), góp phần giữ vững biên giới hòa bình, hữu nghị và phát triển.

g. Tăng cường công tác vận động quần chúng, phát huy tối đa sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc

Nâng cao vai trò của các cấp, các ngành trong thực hiện công tác dân vận; nâng cao chất lượng việc thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong xã hội nhất là các phong trào, cuộc vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thực hiện tốt công tác phối kết hợp làm công tác dân vận giữa Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội với các ngành, lĩnh vực của chính quyền; thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân kiểm tra, giám sát” để phát huy đầy đủ quyền làm chủ của Nhân dân và tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội phát huy vai trò trong việc thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng chính quyền; phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng công tác tuyên truyền cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

2. Ủy ban nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện theo chức năng, nhiệm vụ của mình tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết, định kỳ đánh giá và báo cáo Hội đồng nhân dân huyện về kết quả thực hiện.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Nhà nước, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện vận động nhân dân tham gia thực hiện thắng lợi nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Tân Châu Khóa VII, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 17 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh đơn vị TC;
- Huyện ủy;
- UBND huyện;
- MTTQVN và các đoàn thể huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- TT.HĐND các xã, thị trấn;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP & CVVP;
- Lưu: VT, VP.HĐND-UBND huyện.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cường

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU**

PHỤ LỤC 2

DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

Nhóm: Các chỉ tiêu phát triển ngành

(Kèm theo Nghị quyết số 48./NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 của HĐND huyện Tân Châu)

TT	Nhóm, tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	UTH năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
I	Chỉ tiêu kinh tế				
1	Diện tích gieo trồng cây hàng năm	ha	26.199	26.400	
2	Diện tích cây lâu năm	ha	44.485	43.000	
3	Số lượng gia súc, gia cầm và vật nuôi khác	con	766.441	766.441	
3.1	Đàn trâu	con	1.900	1.900	
3.2	Đàn bò	con	7.000	7.000	
	- Bò thịt	con	-	-	
	- Bò sữa	con	-	-	
3.3	Đàn heo	con	50.000	50.000	
3.4	Đàn gia cầm	con	707.541	707.541	
4	Số doanh nghiệp, lao động của doanh nghiệp công nghiệp				
	- Số doanh nghiệp	doanh nghiệp	97	99	
	- Số lao động	lao động	3.707	4.634	
5	Số doanh nghiệp, lao động của doanh nghiệp thương mại - dịch vụ				
	- Số doanh nghiệp	doanh nghiệp	73	91	
	- Số lao động	lao động	764	800	
II	Chỉ tiêu xã hội				
6	Số trường mầm non đạt chuẩn quốc gia	trường	1	1	Lũy kế 08 trường
7	Số trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia				



TT	Nhóm, tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	ƯTH năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
	- Tiểu học	trường	1	0	Lũy kế 09 trường
	- Trung học cơ sở	trường	0	0	Lũy kế 05 trường
	- Trung học phổ thông	trường	0	0	
8	Số người đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp				
	- Bảo hiểm xã hội	%	16,00	19,00	
	- Bảo hiểm y tế	%	85,00	88,00	
	- Bảo hiểm thất nghiệp	%	12,00	15,00	

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU**

**PHỤ LỤC 1
BIỂU TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ-XÃ HỘI 2022
NHÓM: CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

(Kèm theo Nghị quyết số 48./NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của HĐND huyện Tân Châu)

TT	Nhóm, tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	U' TH năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
I	Chỉ tiêu kinh tế				
1	Giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản	tr đồng	5.000.239		
	<i>Trong đó tốc độ tăng so CK</i>	%	<i>101,21</i>	<i>0,80</i>	
2	Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng	tr đồng	9.104.488		
	<i>Trong đó tốc độ tăng so CK</i>	%	<i>101,09</i>	<i>5,13</i>	
	- Giá trị sản xuất công nghiệp	tr đồng	7.931.555		
	<i>Trong đó tốc độ tăng so CK</i>	%	<i>102,83</i>	<i>5,98</i>	
	- Giá trị sản xuất xây dựng	tr đồng	1.172.932		
	<i>Trong đó tốc độ tăng so CK</i>	%	<i>-9,28</i>	<i>0,23</i>	
3	Giá trị sản xuất thương mại, dịch vụ	tr đồng	1.115.780		
	<i>Trong đó tốc độ tăng so CK</i>	%	<i>-6,05</i>	<i>3,22</i>	
4	Giá trị sản phẩm thu hoạch bình quân trên 01 ha đất trồng trọt	tr đồng	87	90,00	
5	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	tr đồng	224.950	228.400	
	<i>Trong đó tốc độ tăng so CK</i>	%	<i>-16,19</i>	<i>101,53</i>	
II	Chỉ tiêu xã hội - môi trường				
6	Số lao động có việc làm tăng thêm	lao động	1.420	1.400	
7	Số bác sĩ, số giường bệnh bình quân trên vạn dân				
	- Số bác sĩ	bsĩ/vạn dân	4,64	4,64	Tăng 01 bác sĩ
	- Số giường bệnh	gbệnh/vạn dân	7,36	7,20	100 giường bệnh
8	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (theo thể thấp còi)	%	12,36	12,26	
9	Số xã được công nhận tiêu chí nông thôn mới	xã	7	1	Lũy kế 08 xã
	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	xã	1	1	Lũy kế 02 xã
10	Tỷ lệ hộ nghèo	%	1,73	1,55	
11	Số hộ dân tham gia dịch vụ thu gom rác/tổng số hộ dân trên địa bàn (%)	%	20,00	25,00	
12	Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch				
	+ Đô thị	%	30,91	40,00	
	+ Nông thôn	%	64,00	66,00	

* Ghi chú: Dân số ước năm 2022 là 137.652 người